TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **40**/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Đông, ngày 19 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ngọc V, sinh năm xxxx;
Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Trần Hoàng A, sinh năm xxxx;
Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Ngọc V và anh Trần Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc V và anh Trần Hoàng A thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung:

+ Giao con chung tên Trần Hiếu N, sinh ngày xx/x/xxxx cho chị Phạm Thị Ngọc V tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Anh Trần Hoàng A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng với số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động được. Thực hiện cấp dưỡng khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

+ Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ngọc V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0017505 ngày 14/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Chị Phạm Thị Ngọc V đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện GCĐ;
- Cc.THA dân sự huyện GCĐ;
- UBND xã Tân Tây.
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quang Vũ